

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ AN NHƠN  
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 63/2020/HS-ST  
Ngày 11 - 11 - 2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ AN NHƠN, TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Thái Văn Hà

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Lê Minh Chiến

Bà Nguyễn Thị Thảo

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Ái Phương – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa:** Ông Bạch Xuân Hòa- Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 11 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 05/2020/TLST-HS ngày 07 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2020/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 10 năm 2020 đối với các bị cáo:

- *Họ và tên bị cáo thứ nhất:* **Nguyễn Văn N (tên gọi khác: T)**, sinh năm 1986 tại Quy Nhơn, Bình Định; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và trú tại: Tổ 22, khu vực 4, phường Đống Đa, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn L, sinh năm 1957 và bà Lê Thị B, sinh năm 1962; có vợ là Nguyễn Thị H, sinh năm 1990, con có 02 người, lớn sinh năm 2015, nhỏ sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giữ ngày 17/6/2020 và chuyển tạm giam cho đến nay. Bị cáo có mặt.

- *Họ và tên bị cáo thứ hai:* **Trần Thành Y**, sinh năm 1997 tại Quy Nhơn, Bình Định; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và trú tại: tổ 31, khu vực 4, phường, thành phố Q, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: thợ cơ khí; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Bình Q, sinh năm 1964 và bà Huỳnh Thị Kim Th, sinh năm 1968; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giữ ngày 17/6/2020 và chuyển tạm giam cho đến nay. Bị cáo

có mặt.

- *Bị hại:*

1. Anh Huỳnh Nguyên V, sinh năm 1981; địa chỉ: Thôn M, xã P, huyện T, tỉnh Bình Định, vắng mặt.

2. Ông Võ Cháp C, sinh năm 1956; địa chỉ: Thôn T, xã N, thị xã A, tỉnh Bình Định, có mặt.

3. Anh Đỗ Công L, sinh năm 1971; địa chỉ: Thôn T, xã N, thị xã A, tỉnh Bình Định, vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1990; địa chỉ: Tổ 46, khu vực 9, phường Đ, thành phố Q, tỉnh Bình Định, có mặt.

2. Ông Trần Bình Q, sinh năm 1964; địa chỉ: Tổ 31, khu vực 4, phường N, thành phố Q, tỉnh Bình Định, có mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Anh Võ Minh H1, sinh năm 1973; địa chỉ: Thôn T, xã N, thị xã A, tỉnh Bình Định, vắng mặt.

2. Anh Bùi Tân D, sinh năm 1976; địa chỉ: Thôn T, xã N, thị xã An, tỉnh Bình Định, vắng mặt.

3. Anh Đỗ Tấn Ph, sinh năm 1971; địa chỉ: Thôn T, xã N, thị xã A, tỉnh Bình Định, vắng mặt.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn N có sở thích chơi cây mai cảnh nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Để thực hiện ý định, tối ngày 16/6/2020 N rủ Trần Thành Y mang theo 01 cửa cầm tay, 01 bộ bao tay và 01 tuốc nơ vít đi xe mô tô từ thành phố Quy Nhơn đến địa bàn thị xã An Nhơn dạo tìm nhà người dân có sơ hở trong việc trông giữ cây mai cảnh để trộm cắp. Vào khoảng 23 giờ cùng ngày, khi đi ngang qua nhà ông Đỗ Công L, N thấy phía trước sân nhà có để nhiều chậu mai cảnh, nên nói Y dừng xe lại để N vào nhử trộm. Y dừng xe đứng bên ngoài canh giới, còn N đi bộ đến đoạn bờ rào lưới B40 bên hông nhà ông Lục, dùng tay bẻ cong đầu lưới rồi trèo vào sân vườn, lén lút đến chỗ chậu mai cảnh đang trực (cao 83cm, kích thước gốc 17cm), dùng tay lắc nhổ cây mai ra khỏi chậu thì bị ông L phát hiện, truy hô. N bỏ lại cây mai cảnh, chạy đến đập vào chậu cây bông giấy phía trước nhà trèo qua hàng rào để tẩu thoát, nhưng bị

ông L cùng ông Bùi Tấn D, Đỗ Tấn Ph, Võ Minh H1 bắt giữ, đưa đến Công an xã Nhơn An, thị xã An Nhơn để trình báo sự việc. Còn Y, khi nghe tiếng truy hô đã ném bỏ cửa cầm tay và khởi động xe mô tô tẩu thoát. Sau đó, Y gọi điện thoại cho Nguyễn Thị H (là vợ của N), bảo đem 07 cây mai đang trồng tại nhà N mang đến sông Hà Thanh ném. Ngày 17/6/2020, Trần Thành Y đến trình diện tại Công an phường Nhơn Bình, thành phố Quy Nhơn khai nhận toàn bộ sự việc có liên quan đến hành vi phạm tội.

Kết quả định giá ngày 18/6/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã An Nhơn xác định cây mai cảnh đáng trực (cao 83cm, kích thước gốc 17cm) tại thời điểm bị chiếm đoạt trị giá 2.500.000 đồng (hai triệu năm trăm nghìn đồng).

Trong quá trình điều tra, Nguyễn Văn N và Trần Thành Y còn khai nhận ngoài lần phạm tội nêu trên, vào các ngày 08, 10/6/2020, với cách thức tương tự, N và Y còn thực hiện 02 vụ chiếm đoạt cây mai cảnh trên địa bàn huyện Tuy Phước, thị xã An Nhơn, cụ thể như sau:

- **Vụ thứ nhất:** Khoảng 22 giờ ngày 08/6/2020, Y chở N đi ngang qua nhà anh Huỳnh Nguyên V, thấy trước sân nhà anh V có nhiều cây mai cảnh nên N nói Y dừng xe lại, Y đứng bên ngoài cảnh giới, còn N trèo qua hàng rào lưới B 40 vào sân nhà ông V lén lút nhổ trộm 03 cây mai cảnh, đáng trực (01 cây có 05 chi, cao khoảng 90cm, đường kính gốc khoảng 05cm; 01 cây có 07 chi, cao khoảng 120cm, đường kính gốc khoảng 06cm; 01 cây có 05 chi, cao khoảng 80cm, đường kính gốc khoảng 05cm), sau đó mang ra ngoài cùng Y chở đi nơi khác. Trên đường đi, N và Y dùng cửa đã chuẩn bị cửa bỏ các cành để chuyển thể cây rồi mang về nhà N trồng, chăm sóc.

Kết quả định giá ngày 03/8/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Tuy Phước xác định: 03 cây mai cảnh tại thời điểm bị chiếm đoạt có tổng trị giá 2.300.000 đồng (hai triệu ba trăm nghìn đồng).

- **Vụ thứ hai:** Vào rạng sáng ngày 10/6/2020, khi đi ngang qua nhà ông Võ Cháp C, thấy trước sân có nhiều cây mai cảnh nên N nói Y dừng lại đứng bên ngoài cảnh giới, N lén lút trèo qua hàng rào lưới B40 vào trong sân vườn nhổ trộm 04 cây mai cảnh đáng trực (01 cây mai cúc vàng, kích thước gốc khoảng 25cm, trồng được trên 10 năm; 01 cây mai có kích thước gốc 16 cm, đường kính bộ rễ tại vị trí lớn nhất là 60cm, cao khoảng hơn 1m, trồng được 07 năm; 01 cây mai kích thước gốc 15cm, đường kính bộ rễ tại vị trí lớn nhất là 64cm, cao khoảng hơn 1m, trồng được 7 năm; 01 cây mai có kích thước gốc 22cm, cao khoảng hơn 70cm, trồng trên 08 năm) sau đó

cùng Y mang ra ngoài đường, dùng cửa đã chuẩn bị sẵn trước đó cửa bỏ các cành để chuyển thể bonsai mang về nhà N trồng, chăm sóc.

Kết quả định giá ngày 08/7/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã An Nhơn xác định: 04 cây mai cảnh tại thời điểm bị chiếm đoạt có tổng trị giá 9.000.000 đồng (chín triệu đồng).

Tại bản Cáo trạng số 55/QĐ-VKSAN ngày 06 tháng 10 năm 2020 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định đã truy tố các bị cáo Nguyễn Văn N và Trần Thành Y về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã An Nhơn vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

*\* Về trách nhiệm hình sự:*

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, r, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N từ 06 đến 09 tháng tù.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, r, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 54 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Thành Y từ 05 đến 06 tháng tù.

*\* Về bồi thường thiệt hại:* Các bên đã thỏa thuận giải quyết xong, nên miễn xét.

*\* Về xử lý vật chứng:* Áp dụng Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

- Tuyên trả cho bị cáo Trần Thành Y: 01 điện thoại di động hiệu Apple, Iphone 6S màu vàng gold, số sê ri F17QKQ3GRYD; 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, màu đen, loại xe Sirius, biển kiểm soát 77L1-545.49 cùng giấy đăng ký xe mang tên Trần Thành Y;

- Tuyên trả cho bị cáo Nguyễn Văn N 01(một) điện thoại di động Samsung;

- Tuyên tịch thu, tiêu hủy: 01(một) bao tay vải màu đen; 02 (hai) chiếc dép lê màu đen, đế trên của dép có dòng chữ “Sports”; 06(sáu) đoạn thân và nhánh mai cảnh thu giữ tại nhà Nguyễn Văn N.

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội phù hợp với nội bản cáo trạng đã truy tố bị cáo, không có ý kiến tranh luận đối với lời luận tội của Kiểm sát viên. Tại lời nói sau cùng các bị cáo tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã An Nhơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã An Nhơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định pháp luật

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội giống như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai người bị hại, người làm chứng, vật chứng thu giữ cùng các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, đủ căn cứ để Hội đồng xét xử xác định: Với ý thức chiếm đoạt tài sản của người khác, bị cáo Nguyễn Văn N rủ bị cáo Trần Thành Y đến địa bàn huyện Tuy Phước và thị xã An Nhơn dạo tìm các vườn mai có sơ hở trong việc quản lý để trộm mai cảnh. Trong các ngày 08, 10, 16 tháng 6 năm 2020, các bị cáo lén lút đột nhập vào vườn nhà anh Huỳnh Nguyên V trộm 03 cây mai cảnh, đáng trực trị giá 2.300.000 đồng; vườn nhà ông Võ Chắp C trộm 04 cây mai cảnh, đáng trực trị giá 9.000.000 đồng và vườn nhà Đỗ Công L trộm 01 cây mai cảnh, đáng trực trị giá 2.500.000đ.

[3] Xét vụ án có 02 bị cáo tham gia, tuy nhiên hành vi của các bị cáo không có sự cấu kết chặt chẽ, nên đây chỉ là đồng phạm giản đơn. Trong vụ án này, Nguyễn Văn N là người khởi xướng, rủ rê, chuẩn bị công cụ và cũng là người trực tiếp thực hiện hành vi. Còn Trần Thành Y giữ vai trò là người giúp sức như điều khiển xe mô tô chở N dạo tìm nơi có tài sản và đứng canh giới khi N thực hiện hành vi trộm cắp. Tổng giá trị tài sản các bị cáo đã chiếm đoạt của các bị hại là 13.800.000đ. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận hành vi các bị cáo đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[4] Là những thanh niên có đầy đủ sức khỏe và năng lực điều khiển hành vi, ý thức được tài sản hợp pháp của người khác luôn được Nhà nước quan tâm bảo vệ. Bộ luật hình sự đã quy định những chế tài nghiêm khắc để xử lý, nghiêm trị những ai có hành vi xâm hại trái pháp luật. Nhưng với bản tính tham lam, muốn hưởng lợi trên thành quả lao động của người khác, các bị cáo lợi dụng sự sơ hở, thiếu cảnh giác trong quản lý tài sản của người bị hại mà lén lút chiếm đoạt. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu

tài sản của người khác mà còn làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, nên cần xử phạt các bị cáo một hình phạt nghiêm tương xứng tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi các bị cáo gây ra.

[5] Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[5.1] Các bị cáo 03 lần thực hiện hành vi trộm cắp, giá trị tài sản mỗi lần đều trên 2.000.000đ, nên phải chịu tình tiết tăng trách nhiệm hình sự “phạm tội 2 lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[5.2] Các bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thường hại cho người bị hại; tự thú về hành vi phạm tội trước đó và thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội. Tại phiên tòa, người bị hại ông Võ Cháp C đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5.3] Các bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

[6] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Người bị hại đã nhận lại tài sản và tiền bồi thường thiệt hại giá trị tài sản không thu hồi được, đã có đơn bãi nại trách nhiệm dân sự, nên miễn xét

[7] Tại phiên tòa, ông Trần Bình Q (cha bị cáo Trần Thành Y), chị Nguyễn Thị H (vợ bị cáo Nguyễn Văn N) không yêu cầu các bị cáo phải hoàn trả số tiền đã thay các bị cáo bồi thường cho người bị hại, nên ghi nhận và miễn xét.

[8] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

- Tuyên trả cho bị cáo Trần Thành Y: 01 (một) điện thoại di động hiệu Apple, Iphone 6S màu vàng gold, số sê ri F17QKQ3GRYD; 01(một) xe mô tô nhãn hiệu hiệu Yamaha, màu đen, loại xe Sirius, biển kiểm soát 77L1-545.49 cùng giấy đăng ký xe mang tên Trần Thành Y;

- Tuyên trả cho bị cáo Nguyễn Văn N 01(một) điện thoại di động Sam sung loại bàn phím màu trắng;

- Tuyên tịch thu, tiêu hủy: 01(một) bao tay vải màu đen; 02 (hai) chiếc dép lê màu đen, đế trên của dép có dòng chữ “Sports”; 06(sáu) đoạn thân và nhánh mai cảnh thu giữ tại nhà Nguyễn Văn N theo biên bản khám xét khẩn cấp ngày 17/6/2020.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ.

Vì các lẽ trên,

## **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn N, Trần Thành Y phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm b, r, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự,

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày tạm giữ 17/6/2020.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm b, r, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 54 của Bộ luật Hình sự,

Xử phạt bị cáo Trần Thành Y 04 (bốn) tháng 28 (hai mươi tám) ngày tù. Thời hạn phạt tù bằng thời gian bị cáo đã bị tạm giữ, tạm giam (từ ngày 17/6/2020 đến ngày 11/11/2020).

- Áp dụng khoản 5 Điều 328 Bộ luật Tố tụng hình sự,

Tuyên trả tự do cho bị cáo Trần Thành Y ngay tại phiên tòa, nếu bị cáo Y không bị tạm giam về một tội phạm khác.

- *Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại:* Các bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã thỏa thuận giải quyết xong, không có yêu cầu gì khác, nên miễn xét

- *Về xử lý vật chứng:* Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

+ Tuyên trả cho bị cáo Trần Thành Y: 01 điện thoại di động hiệu Apple, Iphone 6S màu vàng gold, số sê ri F17QKQ3GRYD; 01(một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, màu đen, loại xe Sirius, biển kiểm soát 77L1-545.49 cùng giấy đăng ký xe mang tên Trần Thành Y;

+ Tuyên trả cho bị cáo Nguyễn Văn N 01(một) điện thoại Samsung loại bàn phím màu trắng;

+ Tuyên tịch thu, tiêu hủy: 01(một) bao tay vải màu đen; 02 (hai) chiếc dép lê màu đen, đế trên của dép có dòng chữ “Sports”; 06(sáu) đoạn thân và nhánh mai cảnh thu giữ tại nhà Nguyễn Văn N theo biên bản khám xét khẩn cấp ngày 17/6/2020.

Toàn bộ vật chứng hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án Dân sự thị xã An Nhơn theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/10/2020.

- *Về án phí hình sự sơ thẩm:* Các bị cáo Nguyễn Văn N, Trần Thành Y phải chịu mỗi người 200.000đ

- *Quyền kháng cáo:* Án xử sơ thẩm công khai có mặt các bị cáo, người bị hại ông Võ Cháp C và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Riêng những người bị hại vắng mặt

có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND tỉnh Bình Định;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Định;
- VKSND TX. An Nhơn;
- Chi cục THADS thị xã An Nhơn;
- Công an TX. An Nhơn;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Thái Văn Hà**